

UBND TỈNH QUẢNG NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

V/v mời chào giá máy móc, thiết bị
phục vụ mua sắm cho các đơn vị
trực thuộc Sở Y tế Quảng Nam năm
2022

Kính gửi: Các Quý công ty.

Để đảm bảo hoạt động chuyên môn cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Quảng Nam năm 2022, Sở Y tế Quảng Nam có nhu cầu mua sắm máy móc, trang thiết bị với số lượng, chủng loại, cấu hình theo Phụ lục I.

Sở Y tế Quảng Nam mong quý Công ty có năng lực và quan tâm đến việc cung ứng máy móc, trang thiết bị nêu trên xin vui lòng gửi về Sở Y tế Quảng Nam bản báo giá (bằng dấu đỏ) và file mềm (theo Phụ lục II) gửi về địa chỉ email: dangvanhai2360@gmail.com.

Để thuận tiện cho việc lưu trữ và báo cáo, quý công ty gửi về Sở Y tế Quảng Nam mỗi báo giá 03 (ba) bộ, các báo giá phải có giá trị pháp lý như nhau. Báo giá phải được gửi đến trước **17h00** ngày **17/6/2022** theo địa chỉ: Sở Y tế Quảng Nam, số 15 Trần Hưng Đạo, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, sau thời gian trên mọi báo giá sẽ không còn giá trị (Xác nhận Công văn đến qua Bộ phận văn thư Sở Y tế Quảng Nam).

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ qua số điện thoại: 0913469767 gặp Bs Đặng Văn Hải, Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế để nhận file mềm.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Thông tin Truyền thông tỉnh Quảng Nam (Đăng tải trang Thông tin điện tử UBND tỉnh Quảng Nam);
- Đăng Website Sở Y tế Quảng Nam;
- Lãnh đạo SYT;
- Các phòng chuyên môn SYT;
- Các BV: ĐKKV, PSN
- Lưu VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Phụ lục I

Danh mục, số lượng máy móc, trang thiết bị

(Kèm theo Công văn số /SYT-KHTC ngày tháng 6 năm 2022 của Sở Y tế Quảng Nam)

Stt	Tên máy móc, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng đề xuất mua sắm	Phụ lục cấu hình kèm theo	Ghi chú
1	Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ thấp plasma	Cái	02	I.1	
2	Máy giặt công nghiệp ≥ 55 lít	Cái	02	I.2	
Tổng cộng		02 khoản			




Phụ lục I.1

(Kèm theo Công văn số /SYT-KHTC ngày tháng 6 năm 2022 của Sở Y tế Quảng Nam)

Tên trang thiết bị: Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ thấp Plasma

Cấu hình:

Yêu cầu chung
Năm sản xuất: 2021 trở về sau
Xuất xứ: Hàn Quốc
Chất lượng: thiết bị mới 100%.
Có chứng chỉ chất lượng quốc tế ISO 13485: 2016 và EC.
Nguồn cung cấp: 220 V, 50/60Hz
Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ làm việc: 5- 40 độ C. + Độ ẩm: 0- 95 %.
Cấu hình
- Máy chính: 01 chiếc - Lọ đựng chất phản ứng H ₂ O ₂ (20 cycle): 01 lọ (theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất) - Hộp đựng chất chỉ thị sinh học (30 que/hộp): 01 hộp - Chỉ thị hóa hóa: 01 hộp (250 cái/ hộp) - Băng dính chỉ thị hóa chất: 02 cuộn - Giấy in nhiệt: 05 cuộn - Cuộn túi đóng gói: 01 cuộn - Hộp giấy in (5 cuộn/hộp): 01 hộp - Hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 bộ.
Đặc tính kỹ thuật và thông số kỹ thuật
- Hệ thống khởi động và làm khô nhanh
- Tất cả các giai đoạn và chu trình được vận hành trong môi trường khô ráo ở nhiệt độ thấp, rất an toàn cho dụng cụ nhạy cảm với nhiệt và độ ẩm
- Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ thấp có 03 chu trình hấp: Chu trình hấp tiêu chuẩn, chu trình hấp nhánh và chu trình hấp đặc biệt. - Mỗi chu trình hấp bao gồm 10 giai đoạn : hút chân không 3 giai đoạn, Bơm injection 2 giai đoạn, khếch tán khí hơi 2 giai đoạn, tiệt trùng Plasma 2 giai đoạn và thoát khí hơi .
- Màn hình cảm ứng LCD hoặc LED 7 inch có hiển thông tin chu kỳ
- Thời gian làm ấm nhanh sau khi nguồn chính làm việc, tối đa 15 phút, có chế độ Standby nhằm tiết kiệm điện năng tiêu thụ khi máy không hoạt động hoặc để qua đêm.
- Có hệ thống mở & khóa liên động tự động
- Thiết kế bánh xe di chuyển thuận tiện
- Máy được tích hợp máy in nhiệt, có thể in nhiệt với các thông tin của mỗi chu kỳ hấp thực tế

- Chức năng đăng nhập sử dụng ID và PW để bệnh viện dễ dàng quản lý được nhân viên vận hành của mỗi chu trình hấp
- Hệ thống theo dõi và USB lưu trữ
- Có hệ thống cảnh báo tự động PM + Hệ thống cảnh báo báo hiệu bảo vệ khi thao tác bảo trì không đúng. + Tín hiệu cảnh báo tự động PM cảnh báo tín hiệu thời gian bảo trì, bảo dưỡng rất hữu dụng cho người sử dụng và bảo trì
- Mở/đóng bằng chân
- Cửa trượt
- Hệ thống cửa đôi
- Menu chính được trang bị 02 phía bên cửa đưa đồ vào và phía lấy đồ ra.
- Khi chu trình đang hoạt động, chỉ màn hình mặt trước phía đưa đồ vào hoạt động, màn hình phía lấy đồ ra chỉ hoạt động khi chu trình hấp hòa thành.
- Chất khử trùng: Hydrogen Peroxide : 20 chu kỳ/lọ
- Thời gian làm việc <ul style="list-style-type: none">  Chu kỳ nhanh: 30 + 5 phút  Tiêu chuẩn: 40 + 5 phút  Đặc biệt: 50 +5 phút
- Chu kỳ nhiệt độ: 50 \square \pm 5
- Đạt tiêu chuẩn SAL (Mức độ đảm bảo vô trùng): 10^{-6}
- Sản phẩm chỉ oxygen và hơi nước
- Điều khiển: Bằng Vi xử lý và Windows CE
- Thông tin chu trình: Màn hình, máy in, USB, 100/10Mbps Ethernet
- Máy in nhiệt tích hợp: Sử dụng khổ giấy Ø 60 in các thông số: Nhiệt độ, áp suất, thời gian, tổng các chu trình hàng ngày. Màn hình hiển thị được các lỗi và cảnh báo.
- Dung tích tổng thể \geq 130 Lít
- Có các chức năng: Dừng khẩn cấp, đăng nhập ID, tự chẩn đoán, đa ngôn ngữ, hệ thống mã hóa RFID

Phụ lục I.2

(Kèm theo Công văn số /SYT-KHTC ngày tháng 6 năm 2022 của Sở Y tế Quảng Nam)

Tên trang thiết bị: Máy giặt công nghiệp ≥ 55 kg

Cấu hình:

Stt	CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG KỸ THUẬT MÁY GIẶT	Số lượng
I	YÊU CẦU CHUNG:	
	Xuất xứ: Châu Âu Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2021 trở đi Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 hoặc tương đương Nguồn điện sử dụng: 400V/50Hz/3pha Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa ≥ 40 °C. Độ ẩm tối đa \geq	01
II	CẤU HÌNH	
	Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ + Ống cấp nước nóng: 01 cái + Ống cấp nước lạnh: 01 cái + Ống xả mềm: 01 cái Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ	
III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	
	Vỏ máy và lồng giặt được làm bằng thép không gỉ AISI 304 hoặc tương đương	
	Hệ thống tạo nhiệt: bằng điện	
	Hộp đựng hóa chất được thiết kế bên cạnh trái của máy, có ≥ 03 ngăn cấp hóa chất	
	Đường cấp nước nóng và đường cấp nước lạnh của máy được tối ưu hóa giúp đạt được nhiệt độ cài đặt chính xác. Nước được làm nóng dần dần giúp tránh vải bị sốc nhiệt	
	Có biến tần kiểm soát tốc độ lồng giặt	
	Bảng điều khiển:	
	Máy được trang bị màn hình cảm ứng màu	
	Bảng điều khiển vi xử lý	
	Có ≥ 18 chương trình được cài đặt sẵn từ nhà sản xuất	
	Màn hình hiển thị các thông tin như: tốc độ giặt, mức nước, nhiệt độ, thời gian còn lại của chương trình, bước hiện tại của chương trình....	
	Máy có chức năng tự chuẩn đoán lỗi và hiển thị lỗi trên màn hình	
	Có khả năng hiển thị ≥ 28 mã lỗi, trong đó có các lỗi như: cấp nước, cửa, mô tơ, nhiệt.	

Stt	CÁU HÌNH, TÍNH NĂNG KỸ THUẬT MÁY GIẶT	Số lượng
	Máy có thể kết nối wifi và có thể truyền thông tin nhờ quản lý đám mây	
	<i>Chức năng an toàn:</i>	
	Có nút dừng khẩn cấp tại phía bên phải mặt trước máy	
	Có hệ thống tự động khóa cửa khi bắt đầu chương trình	
	Khóa cửa bằng động cơ	
	Khóa cửa chỉ được mở khi nhiệt độ bên trong được cài đặt lại giá trị an toàn	
	Thông số kỹ thuật:	
	Công suất giặt ≥ 55 kg	
	Đường kính lồng giặt ≥ 1080 mm	
	Thể tích lồng giặt ≥ 550 lít	
	Chiều sâu lồng giặt ≤ 605 mm	
	Đường kính tải: ≥ 530 mm	
	Tốc độ vắt: ≥ 400 rpm	
	Lực vắt: ≥ 100 G	
	Độ ồn: ≤ 70 dB	
	Độ rò rỉ nhiệt: $\leq 5\%$	
	Công suất tạo nhiệt: ≥ 30 kW	
	Lưu lượng xả: ≥ 200 lít/ phút	
	Lượng nước lạnh tiêu thụ: ≤ 610 lít	
	Lượng nước nóng tiêu thụ: ≤ 110 lít	
	Tổng lượng nước tiêu thụ ≤ 715 lít	
	Lượng điện tiêu thụ: ≤ 5 kWh	
	Kích thước máy:	
	+ Chiều rộng máy: không vượt quá 1430 mm	
	+ Chiều cao máy: không vượt quá 1870 mm	
	+ Chiều sâu máy: không vượt quá 1345 mm	
IV	YÊU CẦU KHÁC:	
	Yêu cầu về bảo hành và bảo trì:	
	- Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng, kể từ ngày nghiệm thu.	
	- Bảo trì 3 tháng/lần trong thời gian bảo hành.	
	- Khi thiết bị có sự cố và nhận được thông báo của bệnh viện qua điện thoại, email, kỹ thuật của nhà cung cấp phải kiểm tra, xử lý khắc phục sự cố trong vòng 48 giờ.	
	- Nhà phân phối phải có địa chỉ thực hiện dịch vụ bảo hành của chính công ty tại Đà Nẵng hoặc Quảng Nam.	
	- Nhà cung cấp phải cam kết cung cấp phụ tùng thay thế chính hãng trong vòng ít nhất 05 năm.	

Stt	CÁU HÌNH, TÍNH NĂNG KỸ THUẬT MÁY GIẶT	Số lượng
	- Nhân viên kỹ thuật của nhà thầu hoặc nhà phân phối chịu trách nhiệm bảo hành, bảo dưỡng phải được đào tạo chính hãng sản xuất.	

Phụ lục II

Mẫu thông tin báo giá

(Kèm theo Công văn số /SYT-KHTC ngày tháng 6 năm 2022)

Stt	Thông tin Chủ đầu tư					Thông tin nhà thầu													Ghi chú
	Tên thiết bị/hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Quy cách	Cấu hình, tính năng kỹ thuật (hoặc tương đương)	Chủng loại (model)	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn giá (đã bao gồm VAT)	Thành tiền	Trang thiết bị y tế				Không phải thiết bị y tế		Tài liệu kỹ thuật đính kèm	
												Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Giấy phép lưu hành tự do	Hợp đồng trúng thầu (không quá 12 tháng)	Kê khai, công khai giá theo Nghị định 98/2022/NĐ-CP	Giấy đăng ký sản xuất	Tiêu chuẩn chất lượng		

